

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2 4 2 0 /HQĐNa-TXNK

Đồng Nai, ngày 06 tháng 12 năm 2018

V/v không thu thuế nhập khẩu đã miễn  
đối với sản phẩm xuất khẩu theo loại  
hình xuất nhập khẩu tại chỗ

Kính gửi: Cty TNHH Pou Sung Việt Nam  
(Địa chỉ: KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai)

Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai nhận được công văn số 20181126/XNK-P85 ngày 26/11/2018 của Công ty TNHH Pousung Việt Nam v/v đề nghị không truy thu thuế nhập khẩu đã miễn đối với sản phẩm xuất khẩu theo loại hình xuất nhập khẩu tại chỗ, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai có ý kiến trả lời như sau:

1. Trình tự áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

- Căn cứ Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/06/2015 quy định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực.

Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.

4. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra, trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới”

- Căn cứ khoản 3 Điều 29 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014, thì: “Tờ khai hải quan đã đăng ký có giá trị làm thủ tục hải quan. Chính sách quản lý hàng hóa, chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được áp dụng tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, trừ trường hợp pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu có quy định khác”

Theo quy định dẫn trên, chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được áp dụng tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, trình tự áp dụng văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/06/2015. Do đó, từ ngày 01/9/2016 các chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế được



thực hiện theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP. Các quy định về miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế tại Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 nếu không phù hợp với các văn bản nêu trên thì không còn hiệu lực thi hành.

## 2. Cơ sở pháp lý xác định hàng hóa xuất khẩu

- Căn cứ khoản 1 Điều 28 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005, thì: “Xuất khẩu hàng hóa là việc hàng hoá được đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc đưa vào khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật”

- Căn cứ khoản 4 Điều 3 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/06/2017, thì: “Khu vực hải quan riêng là khu vực địa lý xác định trên lãnh thổ Việt Nam được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; có quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa với phần lãnh thổ còn lại và nước ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu”

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016, thì: “Khu phi thuế quan là khu vực kinh tế nằm trong lãnh thổ Việt Nam, được thành lập theo quy định của pháp luật, có ranh giới địa lý xác định, ngăn cách với khu vực bên ngoài bằng hàng rào cứng, bảo đảm điều kiện cho hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và phương tiện, hành khách xuất cảnh, nhập cảnh; quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa giữa khu phi thuế quan với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 10, điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ, thì: “Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được sử dụng để gia công, sản xuất sản phẩm **đã xuất khẩu**” được miễn thuế.

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ, thì: “Người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và **đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp**”

Căn cứ khoản 20 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định đối tượng không chịu thuế GTGT, thì:

“Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu”

Như vậy, một trong những cơ sở để được miễn thuế, hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng xuất khẩu là hàng hóa thực xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu vực hải quan riêng (bao gồm khu phi thuế quan). Trường hợp hàng hóa xuất khẩu tại chỗ không đáp ứng được điều kiện về xuất khẩu quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thương mại số 36/2005/QH11; khoản 4 Điều 3 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/06/2017; khoản 1 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016; khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ thì **không được** miễn thuế, hoàn thuế nhập khẩu.


Vướng mắc của Công ty đã được Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai kiến nghị cơ quan chức năng xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định 134/2016/NĐ-CP. Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Nghị định 134/2016/NĐ-CP, đề nghị Công ty thực hiện theo đúng quy định nêu trên

Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai có ý kiến đề Công ty biết, thực hiện. Σ

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TCHQ (để báo cáo);
- BLĐ Cục;
- HQ Thống Nhất (để thực hiện);
- 02 Web;
- Lưu: VT, TXNK (03 bản)

  
KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
CỤC  
HẢI QUAN  
TỈNH  
ĐỒNG NAI  
NGUYỄN DƯƠNG HOÀI

